

NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM THAM GIA VIẾT BÀI TRÊN TẬP SAN THÔNG TIN KHOA HỌC

ThS. Nguyễn Thị Phương Trinh

TÓM TẮT:

Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và ứng dụng công nghệ luôn được nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển của trường. Chính vì thế, cùng với việc nâng cao chất lượng dạy và học, nhà trường cũng luôn coi trọng và có những chính sách nhằm khuyến khích nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong lĩnh vực hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ (KH&CN). Một trong những nhiệm vụ NCKH đã và đang được duy trì đều hàng năm tại trường là công tác thông báo, tổng hợp, biên soạn lại và ban hành tập san Thông tin khoa học của trường được thực hiện định kỳ 02 lần/1 năm học. Bài viết này nhằm đánh giá thực trạng thực hiện một trong những nhiệm vụ NCKH là tham gia viết bài đăng tập san Thông tin Khoa học của cán bộ, viên chức và người lao động tại trường trong 05 năm qua. Trên cơ sở phân tích thực trạng, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao trách nhiệm tham gia viết bài trên tập san Thông tin khoa học của cán bộ, viên chức và người lao động tại trường Cao đẳng Du lịch Huế.

Từ khóa: nghiên cứu khoa học, chế độ khuyến khích, quy chế NCKH

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học (NCKH) của cán bộ, viên chức và người lao động (CB, VC, NLĐ), học sinh, sinh viên (HSSV) trong nhà trường được thực hiện song song với nhiệm vụ giảng dạy và học tập, đồng thời cũng gắn liền với các ngành nghề mà Nhà trường đang đào tạo. CB, VC, NLĐ và HSSV có trách nhiệm tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN. Hoạt động này cũng được coi là con đường hiệu quả để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển năng lực sư phạm của mỗi giảng viên, cán bộ quản lý kiêm nhiệm cũng như năng lực quản lý của các cán bộ quản lý. Kết quả của những NCKH và năng lực chuyên môn, năng lực quản lý có tác dụng hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển.

Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động NCKH trong việc mang lại những lợi ích về tăng cường nguồn lực giúp Nhà trường thực hiện tốt sứ mệnh “*Mang lại việc làm và thăng tiến nghề nghiệp đến người học, phát triển bền vững cùng doanh nghiệp*

và ngành du lịch Việt Nam” và mục tiêu “*Phát triển trường trở thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp hàng đầu trong cả nước, đào tạo theo hướng đa nghề, đa cấp, đa lĩnh vực, một số nghề đạt đẳng cấp khu vực và quốc tế. Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đào tạo chất lượng cao. Trở thành cơ sở đào tạo nghề có uy tín, có đẳng cấp ở khu vực Đông Nam Á; có sức cạnh tranh, mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam*”. Trong thời gian qua, cùng với việc nâng cao chất lượng dạy và học, nhà trường cũng luôn coi trọng và có những chính sách nhằm khuyến khích, động viên các CB, VC, NLĐ và SV tham gia NCKH. Bên cạnh đó, nhà trường đã chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, hỗ trợ kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi cho nghiên cứu khoa học. Đây chính là tiền đề để khơi dậy tinh thần nghiên cứu, sáng tạo của đội ngũ CB,VC,NLĐ và SV của Nhà trường, đồng thời góp phần nâng cao uy tín, chất lượng của Trường.

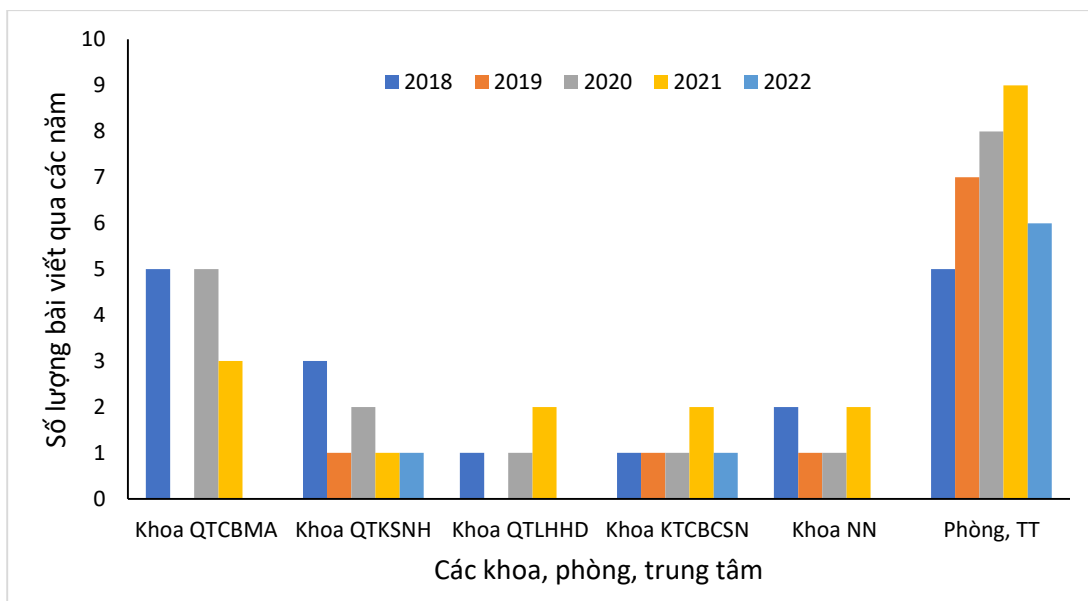
Danh mục các hoạt động NCKH chủ yếu được kể đến bao gồm thực hiện các đề tài, dự án, chương trình, tham gia thiết kế, xây dựng chương trình đào tạo; xây dựng chương trình khung mở mã ngành mới; biên soạn giáo trình, ngân hàng câu hỏi, tài liệu giảng dạy và học tập; viết, dịch sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo chuyên ngành; tham gia viết bài báo cáo, tham luận tại các hội nghị, hội thảo, bài viết đăng các tạp chí; tham gia thực hiện các sáng kiến, giải pháp quản lý,... Bên cạnh các hoạt động liên quan đến Chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo, ngân hàng câu hỏi đều được tiến hành rà soát, điều chỉnh hàng năm, các nhiệm vụ NCKH khác còn khá hạn chế. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập đến 02 nhiệm vụ NCKH có thể chủ động và cũng là lợi thế của đội ngũ CB, VC, NLD đặc biệt là đội ngũ giảng viên nhưng nhiều năm qua vẫn chưa được tận dụng triệt để đó là khía cạnh tham gia viết bài đăng tập san Thông tin khoa học (TTKH) hàng năm của trường.

2. THỰC TRẠNG

Trong những năm trở lại đây, mặc dù tình hình diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường của dịch bệnh, tuy nhiên các hoạt động liên quan đến quản lý, đào tạo của trường vẫn được diễn ra linh động theo nhiều cách thức phù hợp khác nhau. Các hoạt động liên quan đến phương pháp giảng dạy, rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, ngân hàng câu hỏi, xây dựng chương trình đào tạo, hợp tác với doanh

nh nghiệp, hội thảo các chuyên đề của từng ngành đào tạo, được tổ chức mỗi năm. Đặc biệt, từ các hội nghị, hội thảo được tổ chức linh động theo hình thức trực tiếp và trực tuyến có sự tham gia của các chuyên gia, các đơn vị ngoài trường các cán bộ, giảng viên trong trường có cơ hội tiếp cận, thu thập thêm thông tin từ thực tiễn của các doanh nghiệp, xã hội. Ngoài ra, với những hoạt động này, các cán bộ giảng viên có thêm điều kiện, môi trường để phát huy khả năng nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, ứng dụng các nghiên cứu vào công tác giảng dạy, từng bước hội nhập với quá trình phát triển của công tác giáo dục nghề nghiệp.

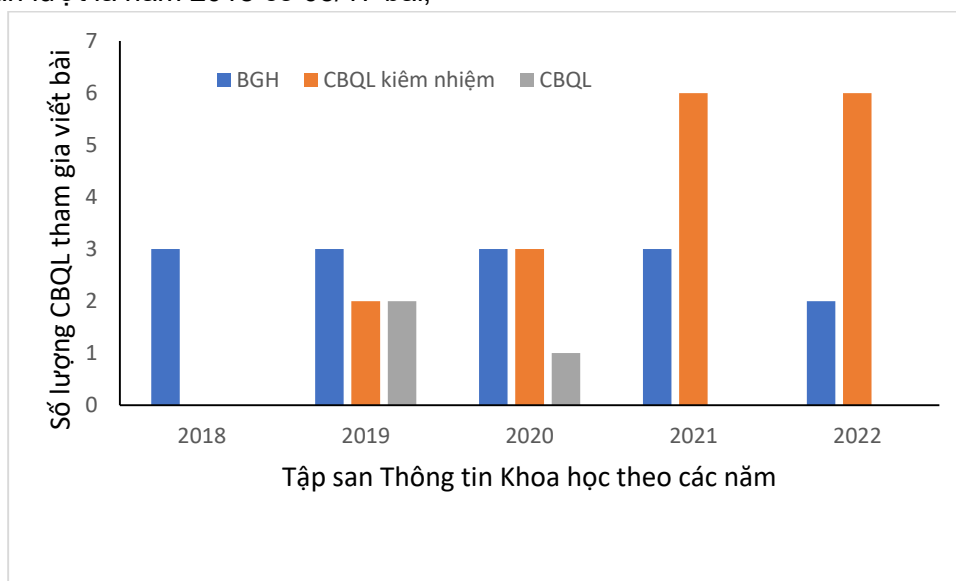
Đối với nhiệm vụ NCKH là viết bài, đội ngũ trường Cao đẳng Du lịch Huế có lợi thế rất lớn khi phần lớn các CBQL, giảng viên tham gia giảng dạy đều là Thạc sỹ do đó về kinh nghiệm, kỹ năng nghiên cứu; việc tìm và lựa chọn những chủ đề để phát triển thành bài viết là điều rất dễ dàng. Theo kết quả thống kê trong 05 năm trở lại đây, số lượng bài viết đăng tập san TTKH chủ yếu đến từ các cán bộ quản lý. Số lượng bài viết từ các khoa còn rất thấp, không có sự đồng đều và có sự phân hoá rõ rệt giữa các khoa và khối làm việc tại các phòng và trung tâm (Hình 1). Kết quả Hình 1 cho thấy, số lượng bài viết tham gia viết bài đăng tập san TTKH của trường của khoa QTCBMA là cao nhất (13 bài); tiếp đó là khoa QTKS, NH với số lượng là 8 bài; khoa KTCBCSN và khoa NN đều là 6 bài. Khoa có số lượng bài thấp nhất là khoa QTLHHDDL, chỉ có 04 bài.



Hình 1. Số lượng bài viết đăng tập san TTKH trường của các khoa, phòng, trung tâm qua các năm

Thực trạng chi tiết hơn về việc thực hiện nhiệm vụ NCKH là bài viết đăng tập san TTKH tại khối văn phòng, kết quả thống kê được chỉ ra ở Hình 2. Theo kết quả Hình 2, trong 5 năm vừa qua, các bài viết đăng trên tập san TTKH của trường chủ yếu là các bài viết của Ban Giám hiệu (BGH). Số lượng bài viết của BGH theo các năm trên tổng số bài viết lần lượt là năm 2018 có 05/17 bài;

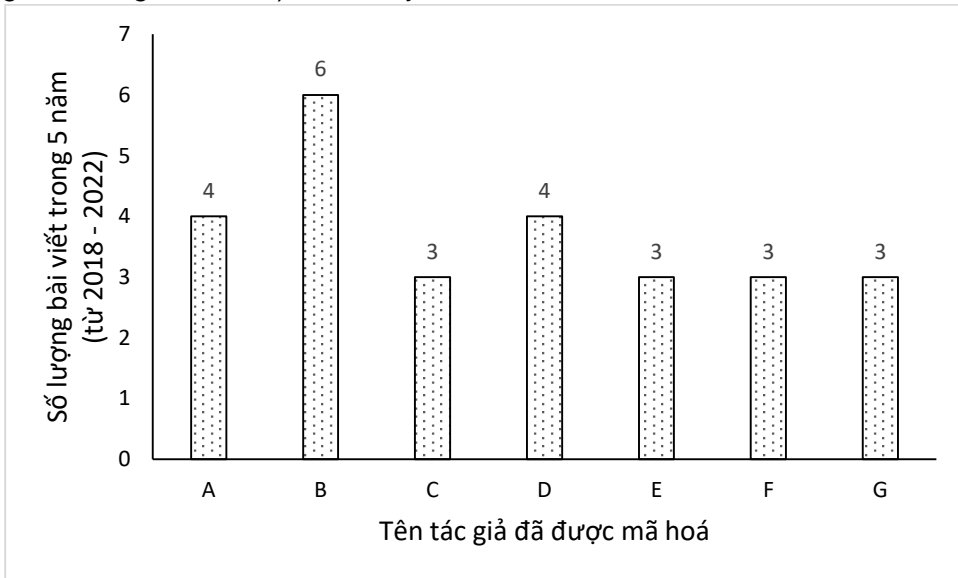
năm 2019 có 4/10 bài; năm 2020 có 05/17 bài; năm 2021 có 03/20 bài; năm 2022 02/9 bài. Số lượng bài viết của các cán bộ có kiêm nhiệm công tác giảng dạy có xu hướng tăng từ năm 2019 - 2022, cán bộ không làm công tác giảng dạy tham gia viết bài chiếm tỉ lệ rất thấp, chỉ 02 cán bộ có bài viết.



Hình 2. Số lượng bài viết của CBQL đăng tập san TTKH trường

Thêm vào đó, một thực trạng nữa chúng tôi cũng ghi nhận được khi thực hiện rà soát, thống kê số lượng các tác giả bài viết của các giảng viên, cán bộ quản lý kiêm nhiệm đó là sự lặp lại khá nhiều lần tên của các tác giả hoặc nhóm tác giả tham gia viết bài (không tính tác giả là BGH). Điều này có

nghĩa là một số giảng viên, cán bộ quản lý kiêm nhiệm có tần suất xuất hiện thường xuyên trong các tập san TTKH của trường (Hình 3). Số lượng trên được thống kê trên tổng số tập san phát hành là 8 số trong 5 năm từ năm 2018 đến 2022.



Hình 3. Số lượng bài viết của một tác giả hoặc 1 nhóm tác giả đăng tập san TTKH trường trong 5 năm qua

Như vậy, với kết quả thống kê về việc thực hiện nhiệm vụ NCKH là viết bài đăng tại tập san TTKH của trường trong 05 năm qua, chúng tôi nhận thấy rằng, mặc dù hoạt động NCKH được nhận định là con đường hiệu quả nhất để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển năng lực sư phạm của mỗi người làm công tác giảng dạy và quản lý giáo dục tuy nhiên số lượng các bài viết đặc biệt là các bài viết đến từ các giảng viên của các khoa trong toàn trường vẫn chiếm tỉ lệ khá thấp và chưa có sự đồng đều trong các năm. Điều này có thể do một số nguyên nhân như:

- Cơ chế quản lý về nhiệm vụ khoa học chưa chặt chẽ;
- Chưa có các chế độ khuyến khích, khen thưởng kịp thời đối với những người

tham gia hoạt động viết bài trên tập san TTKH thường xuyên;

- Các giảng viên ở trường chủ yếu là nữ nên không tránh khỏi một số áp lực từ gia đình như con nhỏ, việc nhà do đó chưa thể dành nhiều thời gian tham gia viết bài.

Để có một bài viết hoàn chỉnh đăng trên tập san TTKH của trường, mỗi người cần phải thực sự đầu tư một mức thời gian nhất định, sự tập trung nghiêm túc và sự tự giác. Thực trạng cho thấy số lượng bài viết trên các tập san của trường trong 05 năm qua chưa tương xứng với tiềm năng nguồn nhân lực hiện có. Có thể việc tập trung công tác giảng dạy của giảng viên, công tác chuyên môn của các CBQL cũng như các công việc khác đã khiến quỹ thời gian cho mảng hoạt động này bị hạn chế.

3. CÁC GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT

Trong những năm qua, hoạt động NCKH của nhà trường liên quan đến nhiệm vụ viết bài đăng tập san TTKH của trường đã đạt được một số thành tựu đáng kể. Hoạt động này không chỉ dừng lại ở CB, VC, NLĐ mà còn đã được phổ biến trong toàn HSSV đang học tại trường. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, hoạt động viết bài tại trường vẫn còn một số hạn chế. Còn có nhiều cán bộ, giảng viên vẫn chưa coi trọng hoạt động viết bài viết đăng tập san, số lượng bài viết từ giảng viên còn khá hạn chế, các cán bộ quản lý không tham gia giảng dạy rất ít,....

Có rất nhiều yếu tố có thể là nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Chúng có thể là: chế độ chính sách, thời gian, môi trường, ý thức, thái độ đối với NCKH... Các yếu tố này đều rất hạn chế nên người nghiên cứu không chuyên tâm vào vấn đề nghiên cứu trong khi NCKH là một công việc đặc biệt và dài hơi. Nguyên Bộ trưởng Bộ KHCN Nguyễn Quân từng chia sẻ: Các nhà khoa học nhất là nhà khoa học đầu ngành cần được ưu đãi về điều kiện làm việc, chế độ lương, phụ cấp xứng đáng; Được quyền đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu và chủ trì các nhóm nghiên cứu, được tự chủ một số kinh phí nhất định hàng năm cho hoạt động khoa học của mình. Có như vậy mới khuyến khích được người làm NCKH.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp đề xuất nhằm nâng cao trách nhiệm tham gia nhiệm vụ viết bài đăng tập san TTKH tại trường Cao đẳng Du lịch Huế.

Thứ nhất là, tạo động lực trong hoạt động nghiên cứu khoa học nói chung và đối với nhiệm vụ tham gia viết bài đăng tập san TTKH của nhà trường cho CBQL, giảng viên, NLĐ, đặc biệt là CBQL không kiêm nhiệm. Tạo động lực cho hoạt động NCKH chính là tạo nên một chế độ đãi ngộ thỏa

đáng từ vật chất đến tinh thần cho đội ngũ CBQL, giảng viên, NLĐ, đặc biệt là CBQL không kiêm nhiệm khi tham gia hoạt động NCKH. Để thực hiện được giải pháp này, nhà trường cần:

- Hàng năm, trong Hội nghị tổng kết của nhà trường, nêu gương những cá nhân có thành tích tốt trong hoạt động NCKH, thực hiện khen thưởng bằng tinh thần và vật chất cho họ;

- Khen thưởng kịp thời và xứng đáng những CBQL, giảng viên, NLĐ, đặc biệt là CBQL không kiêm nhiệm tham gia nhiều trong NCKH. Tạo điều kiện để họ tiếp tục phát triển hướng nghiên cứu của mình ở những cấp cao hơn như sáng kiến, giải pháp quản lý, đề tài cấp cơ sở,....;

- Hình thành các giải thưởng viết bài với các hình thức khác nhau để thu hút cũng như tạo nên một môi trường nghiên cứu khoa học năng động. Các chế độ khen thưởng cần rõ ràng, theo định mức khác nhau để tạo tính thu hút và sự cạnh tranh lành mạnh nhằm thúc đẩy hoạt động NCKH trong nhà trường. Các cơ chế này sẽ góp phần tạo hứng thú và niềm say mê NCKH của CB, VC, NLĐ. Từ đó tạo được "nề nếp, thói quen" và tính hệ thống trong hoạt động NCKH.

Tất cả các động lực đó đều đến từ sự quan tâm với hoạt động tham gia viết bài đăng tập san TTKH nhà trường. Sự quan tâm đó phải được thể hiện ngay trong chế độ hỗ trợ, phụ cấp nghề nghiệp, thi đua, khen thưởng, phương tiện làm việc, cơ hội thăng tiến,...

Thứ hai là, thắt chặt ban hành quy định yêu cầu bắt buộc về số bài viết hàng năm theo trình độ, đặc biệt là đối với mỗi GV tham gia công tác giảng dạy;

Thứ tư là, quy định số lượng bài viết của mỗi khoa trong mỗi số tập san TTKH hàng

năm của trường ít nhất chiếm 20% nhân sự khoa. Giải pháp này có thể giảm được sự ã lại khi giảng viên chủ yếu tập trung đến nhiệm vụ giảng dạy;

Thứ năm là, các nhiệm vụ NCKH cần được quy điểm và đưa vào như là một tiêu chí cứng để làm cơ sở bình xét cuối năm. Điều này tạo sự cạnh tranh công bằng cũng như làm động lực cho CB,VC,NLĐ tham gia NCKH trong công tác bình xét thi đua cuối năm;

Thứ sáu là, đối với các CBQL làm công tác tại văn phòng, cần có cơ chế thu hút, ưu đãi đặc biệt, có thể tạo nên một môi trường làm việc thuận lợi về nhiệm vụ NCKH. Chẳng hạn như: có quy chế quy đổi/tạo điều kiện về thời gian; quy đổi về giá trị tinh thần khi số tiết quy đổi từ hoạt động NCKH sử dụng còn dư hoặc không sử dụng đặc biệt là đối với CBQL không thực hiện công tác giảng dạy như voucher, tặng phẩm.

5. KẾT LUẬN

Kết quả thống kê số lượng các tác giả, các bài viết đăng ở các số tập san TTKH trường trong 05 năm qua cho thấy, hoạt động viết bài chưa được đẩy mạnh và chưa lan toả đều khắp trong đội ngũ giảng viên, CBQL kiêm nhiệm do đó, số lượng các bài viết đăng trong từng tập san phụ thuộc rất nhiều vào số lượng bài viết từ BGH.

Hoạt động NCKH là một trong những công việc thường xuyên của mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng và đổi mới phương pháp giảng dạy, quản lý, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Chúng tôi cho rằng, khi mỗi giảng viên, cán bộ quản lý có động cơ và biết vận dụng tốt phương pháp luận khoa học vào xem xét, giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn, có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo sẽ là tiềm năng tri thức lớn của nhà trường trong hoạt động viết bài nói riêng và các hoạt động NCKH khác nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tập san Thông tin Khoa học các số từ 2018 – 2022, trường Cao đẳng Du lịch Huế.
2. Quy định Quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ của Trường Cao đẳng Du lịch Huế.
3. Tháo gỡ khó khăn trong nghiên cứu khoa học tại các trường đại học Việt Nam (tapchitaichinh.vn)